TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/QĐ-TA	*Kỳ Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Vi Thị Khuyên.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ-TA ngày 24/3/2023 đối với:

Họ và tên: Lương Phò T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10/3/1980.

Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12;

Nơi cư trú: Bản K, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Lương Bảo K (đã chết) và bà Lương Mẹ Bảo K (đã chết).

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An: Ông Lê Hồng Lập, chức vụ: Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An: Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và đề nghị số 03/ĐN-CNBB ngày 07/3/2023 của Phòng Lao động Thương binh xã hội huyện Kỳ Sơn, Lương Phò T đã có hành vi vi phạm pháp luật như sau: Lương Phò T nghiện ma tuý từ năm 2021, đến ngày 01 tháng 02 năm 2023 Công an xã B, huyện K phát hiện Lương Phò T đang sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính, test nhanh xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể cho kết quả dương tính và thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho Chủ tịch UBND xã B; Tại quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lương Phò T trong thời hạn 01 (một) năm; tại kết quả xác định tình

trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn đã kết luận Lương Phò T là người nghiện ma túy, chất ma túy sử dụng là ma túy Heroine. Sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy hết thời gian quy định Lương Phò T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Công an xã B đã lập hồ sơ và giao cho gia đình quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 14/02/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành văn bản số 18/ĐN-UBND về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn trình bày ý kiến: Đối tượng Lương Phò T sau khi được Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn xác định là người nghiện ma túy, được thông báo về yêu cầu đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng đã không chấp hành việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Do đó đủ cơ sở lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Từ các nhận định trên, đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ theo đúng thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục; việc giao nhận, thụ lý hồ sơ; Thẩm phán được phân công thông báo về thụ lý, quyết định mở phiên họp đúng quy định; Tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định về trình tự, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại các Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 20 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13. Người bị đề nghị Lương Phò T thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối đến thời điểm Tòa án mở phiên họp trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T đã đầy đủ các tài liệu, chứng cứ về hành vi vi phạm, nhân thân đối tượng. Đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ cùng các văn bản hướng dẫn thi hành khác. Đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đề nghị: Áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T, thời hạn từ 14 (Mười bốn) đến 16 (Mười sáu) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên họp; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhận định như sau:

Việc vắng mặt của người bị đề nghị: Tại phiên họp, người bị đề nghị Lương Phò T vắng mặt không có lý do chính đáng mặc dù đã được thông báo, tống đạt quyết định mở phiên họp nhưng không chấp hành đúng quy định tại khoản 2 Điều 17, khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 nên Tòa án tiến hành họp vắng mặt là đúng quy định của pháp luật.

Về đối tượng áp dụng: Lương Phò T là người nghiện ma túy trên 18 tuổi có nơi cư trú ổn định. Sau khi được xác định tình trạng nghiện ma túy hết thời hạn 05 ngày làm việc đã không đăng ký cai nghiện tại chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ. Do đó, Lương Phò T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Phò T còn trong thời hiệu giải quyết theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Về thẩm quyền lập hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ: Lương Phò T có nơi cư trú ổn định tại bản K, xã B, huyện K nên việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND xã B theo khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và khoản 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Hồ sơ được lập đúng trình tự, thủ tục cũng như việc thu thập các tài liệu đã đầy đủ theo quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ cùng các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Về chuyển hồ sơ đề nghị cho Tòa án: Sau khi lập hồ sơ Công an xã B đã xác định tính pháp lý của hồ sơ đề nghị, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện đã thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Tòa án đúng quy định tại Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Về thẩm quyền quyết định của Tòa án: Việc xem xét, ra quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012.

Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm: Lương Phò T là người nghiện chất ma túy từ năm 2021. Mặc dù đã được gia đình và chính quyền địa phương giáo dục động viên cai nghiện từ bỏ ma túy nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, sửa chữa bản thân và tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Lương Phò T là vi phạm pháp luật hành chính, không những hủy hoại thể chất của bản thân mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trên cơ sở ý kiến của Phòng Lao động thương binh xã hội huyện Kỳ Sơn và ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên họp. Căn cứ tính chất hành vi vi phạm, xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T một thời gian đủ để chữa bệnh, lao động, học văn hóa và học nghề.

- Căn cứ các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các khoản 4, 49, 56, 57, 58 và 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

- Căn cứ Điều 27; Điều 28 và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

- Căn cứ các Điều 3, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân";

- Căn cứ các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Phò T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: ***14 (Mười bốn)***

tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Lương Phò T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; Phòng lao động thương binh xã hội huyện Kỳ Sơn có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Kỳ Sơn, Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn, Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Kỳ Sơn có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Phòng LĐTBXH huyện Kỳ Sơn;
- Cơ sở CNMTTN huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã B;
- Người bị áp dụng xử lý hành chính;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên